

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM NĂM 2023**

**Tên đề tài:**

**“Nâng cao chất lượng công tác an toàn vệ sinh lao động”**

*Hà Trung, tháng 11 năm 2023*



## THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN VÀ CÁ NHÂN

### 1. Tên sáng kiến

“Nâng cao chất lượng công tác an toàn vệ sinh lao động”

### 2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến

Trong nội bộ Chi nhánh thủy lợi Hà Trung.

### 3. Tác giả

+ Họ và tên: Nguyễn Thị Thoan.

+ Ngày tháng năm sinh: 10/05/1980.

+ Quê quán: Thôn Thanh Kiên, Phường Quảng Tâm, Thành phố Thanh Hóa.

+ Trú quán: TK6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

+ Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TK6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi, Ngành Công trình.

+ Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp.

+ Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Ban Chấp hành Đảng bộ.

+ Chức vụ chính quyền: Phó Giám đốc Chi nhánh.

+ Đơn vị công tác: Chi nhánh thủy lợi Hà Trung thuộc Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã Thanh Hóa.

+ Điện thoại: 0917433288; Email: Nguyenthoan66@gmail.com

### 4. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến

+ Tên đơn vị: Chi nhánh thủy lợi Hà Trung thuộc

Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã Thanh Hóa.

+ Địa chỉ: Tiểu khu 6, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

### 5. Đơn vị áp dụng sáng kiến

Chi nhánh thủy lợi Hà Trung thuộc Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã Thanh Hóa.



*Hà Trung, tháng 11 năm 2023*



## 1. Phần mở đầu

Chi nhánh thủy lợi Hà Trung là 1 trong 8 đơn vị trực thuộc Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã Thanh Hóa. Với tổng số 100 người lao động, trong đó có 48 đảng viên chiếm 48%.

Nhiệm vụ chủ yếu của Chi nhánh là quản lý khai thác các công trình thủy lợi có hiệu quả để tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh kinh tế cho diện tích của 17/20 xã, thị trấn của huyện Hà Trung với diện tích hơn 7.500ha cây trồng, thủy sản và 2.929,6 ha tiêu dân sinh hàng năm và 10.600 ha tạo nguồn của thị xã Bim Sơn và huyện Nga Sơn.

Quản lý Cụm công trình âu Bão Văn với lưu lượng thiết kế  $Q_{tk}=148,1m^3/h$ , điều tiết nước tưới cho toàn vùng của 03 huyện, thị và giao thông đường thủy nội tỉnh, ngoại tỉnh.

Quản lý 03 hồ: Hồ Bến Quân, Hồ Khe Tiên và Hồ Hà Thái từ ngày 01/4/2022.

Năng lực hệ thống của Chi nhánh quản lý gồm: 22 trạm bơm với 102 máy, tổng số lưu lượng  $193.660m^3/h$  (07 trạm bơm tưới, 06 trạm bơm tiêu, 09 trạm bơm tưới tiêu kết hợp) có lưu lượng từ  $980-4.000m^3/h$ , 07 cống lớn tưới tiêu dưới đê với tổng lưu lượng  $142,52m^3/s$  gồm (04 cống dưới đê Trung ương và 03 cống dưới đê địa phương) cùng 32.730m kênh tưới liên xã đã kiên cố hóa và 25.334m kênh tiêu chính chưa được kiên cố.

Trong hệ thống thủy lợi Hà Trung nguồn nước tưới chủ yếu là bơm điện, bơm nước từ sông Lèn là chính kết hợp với nước hồi quy và sinh thủy của sông Tống và sông Hoạt.

Hệ thống tưới, tiêu của Chi nhánh thủy lợi Hà Trung được chia làm 3 vùng:

1. Vùng Sông Lèn: Gồm các xã Yên Sơn, Thị Trấn, Hà Đông, Hà Sơn và Hà Ngọc lấy nước tưới từ trạm bơm Vạn Đề, trạm bơm Cống Phủ 1, Cống Phủ 2 và trạm bơm Chuế Cầu. Vận hành cống lấy nước trên hồ tưới cho diện tích xã Hà Đông. Tiêu nước ra sông Lèn

2. Vùng Sông Hoạt: Gồm các xã Hà Tân, Hà Tiến, Hà Bình, Yên Dương, Hà Bắc và Hà Giang lấy nước tưới từ trạm bơm Cống Phủ I,II. Hà Long lấy nước tưới từ hồ Bến Quân vận hành qua cống và trạm bơm Cống Đập và trạm bơm Vực Sông. Tiêu nước ra sông Hoạt.

3. Vùng Hà Phú: Gồm các xã Lĩnh Toại, Hà Hải, Hà Thái và Hà Châu lấy nước tưới từ trạm bơm Hà Phú, Cống Đá, Tuần Giang. Hồ Hà Thái tưới cho một phần diện tích xã Hà Thái, Lĩnh Toại. Tiêu nước ra sông Lèn và sông Hoạt.

Trong những năm qua với nội quy chỉ đạo xuyên suốt “An toàn để Lao động, Lao động phải An toàn” kết hợp phong trào thi đua gìn giữ khuôn viên nơi làm việc luôn “Xanh - sạch - đẹp” công tác ATVS LĐ của Chi nhánh luôn được



chú trọng đảm bảo an toàn cho người lao động cũng như công trình và máy móc thiết bị.

### **1.1. Lý do chọn đề tài.**

Một trong những yếu tố quan trọng trong Công tác an toàn vệ sinh lao động là đảm bảo an toàn cho người lao động và máy móc thiết bị, công trình trong lao động sản xuất.

Mặc dù trong những năm qua công tác tập huấn an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) luôn được Công ty quan tâm, chú trọng. Hội đồng ATVSLĐ Công ty, Tiểu ban ATVSLĐ Chi nhánh đã thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, tuyên truyền để người lao động thực hiện tốt các quy định về ATVSLĐ nhưng vẫn còn những tồn tại trong công tác ATVSLĐ gây mất an toàn và ảnh hưởng đến lao động sản xuất:

- Với đặc thù công việc, người lao động thường xuyên làm việc trực tiếp với các thiết bị điện, máy móc thiết bị cơ khí. Các công trình quản lý vận hành chủ yếu ở ngoài trời nên nguy cơ mất an toàn là rất cao.

- Người lao động trong Chi nhánh thủy lợi Hà Trung trong quá trình thực hiện nhiệm vụ vẫn còn để xảy ra những trường hợp mất an toàn trong quá trình lao động sản xuất như sửa chữa máy móc thiết bị (đặc biệt là phần cơ khí).

- Việc sử dụng và bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động được trang cấp chưa đúng quy cách, duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị chưa đúng quy trình và việc chấp hành các nội quy, quy định về ATVSLĐ ở một số Cụm, Tổ chưa thực hiện tốt vẫn để xảy ra tình trạng: CBCNV lao động vi phạm nội quy, quy định nơi làm việc. Trang thiết bị bảo hộ lao động nhanh bị hư hỏng.

Với cương vị là Phó Giám đốc Chi nhánh, trưởng Tiểu ban ATVSLĐ Chi nhánh có chức năng nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo Công ty, Hội đồng ATVSLĐ Công ty; Giám đốc Chi nhánh trong lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi, công tác điều hành tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Xây dựng chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động an toàn – vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong lao động sản xuất, các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp đảm bảo sức khỏe cho người lao động trong Chi nhánh.

Để tăng năng suất lao động và đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh với việc phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức thực tốt phong trào: "Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", xây dựng và phát triển mạng lưới an toàn vệ sinh viên.

Vấn đề đặt ra đối Tiểu ban ATVSLĐ Chi nhánh đó là các Cụm, Tổ, cán bộ CNVLD trong quá trình lao động sản xuất, thực thi nhiệm vụ được giao phải thực hiện tốt các nội quy, quy định về ATVSLĐ để luôn đảm bảo an toàn cho người lao động cũng như công trình và máy móc thiết bị.



Từ những lý do trên với tinh thần trách nhiệm của mình. Tôi đã chủ động tích cực trong việc học hỏi tìm hiểu nghiên cứu đề ra **“Giải pháp nâng cao chất lượng công tác ATVSLĐ”** nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người lao động và hiện thực hoá các biện pháp phòng ngừa, khắc phục giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo đảm ATVSLĐ, giảm thiểu tình trạng mất an toàn lao động tại nơi làm việc. tăng cường công tác bảo quản duy trì khả năng lao động cho NLĐ trong Chi nhánh.

### **1.2. Điểm mới của đề tài**

- Nâng cao vai trò và tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ, chú trọng đến chất lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ với chức năng nhiệm vụ được giao của từng cá nhân, tập thể. Không chủ quan lơ là về ý thức, trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện ATVSLĐ, đảm bảo sức khỏe, tính mạng và duy trì tốt khả năng làm việc lâu dài của người lao động, cũng như đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong quá trình lao động sản xuất.

- Nâng cao ý thức bảo vệ dụng cụ, các trang thiết bị bảo hộ lao động và máy móc thiết bị bằng hình thức khoán quản, gắn trách nhiệm của người lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo công tác an toàn trong lao động sản xuất.

- Tăng cường giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường, tổ chức phong trào thi đua nơi làm việc: "Xanh - Sạch - Đẹp", bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động.

- Phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong của các ATV và mạng lưới ATVSV, phát huy và nhân rộng phong trào thi đua trong công tác ATVSLĐ.

## **2. Phần nội dung**

### **2.1. Thực trạng mà đề tài cần giải quyết.**

Trong những năm qua Ban lãnh đạo Công ty đã luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác An toàn - vệ sinh trong lao động sản xuất. Hội đồng ATVSLĐ Công ty đã đổi mới về nội dung và phương thức kiểm tra, tuân thủ theo đúng quy định về pháp luật ATVSLĐ. Mở các lớp tập huấn về ATVSLĐ để người lao động được bồi dưỡng các kiến thức về công tác ATVSLĐ, Hội đồng ATVSLĐ Công ty đi kiểm tra định kỳ 6 tháng và cả năm công tác ATVSLĐ và đánh giá chấm điểm theo 3 nội dung và 10 thông số nhằm đánh giá việc thực hiện công tác ATVSLĐ ở các đơn vị và tuyên truyền để cán bộ CNV LĐ nâng cao nhận thức về an toàn trong lao động sản xuất ở Chi nhánh nói riêng và toàn Công ty nói Chung.

Tiểu ban ATVSLĐ Chi nhánh thủy lợi Hà Trung đã thực hiện tốt công tác ATVSLĐ theo quy định, hướng dẫn của Hội đồng ATVSLĐ Công ty. luôn đầy mạnh thông tin, tuyên truyền thực hiện việc đảm bảo ATVSLĐ - PCCN.



Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra chéo giữa các Cụm theo từng quý và kiểm tra đột xuất tại các Tổ, Cụm, công trình Chi nhánh quản lý để kịp thời phát hiện những tồn tại hạn chế và đánh giá được những rủi ro, nguy cơ mất an toàn của máy móc, thiết bị, vật tư, công trình.

Tuy nhiên trong quá trình lao động sản xuất, thực hiện nhiệm vụ được giao, một số cán bộ công nhân viên, người lao động chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác ATVSLĐ. Việc chấp hành các nội quy, quy định về công tác AT trong lao động sản xuất chưa nghiêm túc, tính kỷ luật chưa cao. Việc sử dụng và bảo quản bảo hộ lao động, trang thiết bị bảo hộ, dụng cụ lao động được trang cấp chưa đúng quy cách, chưa thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao chưa nêu cao tinh thần, ý thức trách nhiệm. Chính vì vậy đã dẫn đến những vi phạm về nội quy, quy định, về mất an toàn trong lao động sản xuất, dẫn đến nhiều vấn đề hệ lụy như vi phạm các nội quy, quy định, mất an toàn trong lao động sản xuất, đã ảnh hưởng đến sức khỏe, sự an toàn của người lao động và hoạt động sản xuất của Chi nhánh.

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên (ATVSV) có vai trò rất quan trọng, là cầu nối để Tiểu ban ATVSLĐ nắm bắt, lắng nghe nguyện vọng, kiến nghị của người lao động (NLĐ) trong thực hiện các quy định về an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ). Nhưng trong thời gian qua mạng lưới ATVSV ở 1 số Tổ, Cụm hoạt động chưa đạt hiệu quả cao, chính bản thân nhiều ATVSV cũng chưa hiểu rõ vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác ATVSLĐ, chưa nắm vững phương pháp hoạt động và mục tiêu công tác; do đó hoạt động của từng ATVSV còn thụ động và chưa hiệu quả. Chưa chủ động trong công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở còn để xảy ra vi phạm các nội quy, quy định trong công tác ATVSLĐ trong Chi nhánh.

Các thành viên trong Tiểu ban ATVSLĐ và mạng lưới an toàn vệ sinh viên chủ yếu là kiêm nhiệm nên thời gian hạn chế, mặt khác công tác chỉ đạo chưa quyết liệt, việc kiểm tra, giám sát chưa được sát sao.

Hiện nay nạn rác thải trên các kênh tưới, tiêu và các cống qua đê, các bể hút gây ách tắc dòng chảy và ô nhiễm môi trường. Do ý thức của người dân về công tác vệ sinh môi trường còn chưa cao.

## **2.2. Giải pháp nâng cao chất lượng công tác ATVSLĐ.**

### **2.2.1. Hoạt động của Tiểu ban an toàn vệ sinh lao động Chi nhánh.**

Cụ thể hóa Chỉ thị số 29 CT/TW, ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác ATVSLĐ trong thời kỳ CNH – HĐH. Tham mưu cho Ban Giám đốc Chi nhánh và phối hợp với các hoạt động xây dựng quy định, chương trình hành động, kế hoạch an toàn - vệ sinh lao động, các biện pháp an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp của người lao động trong Chi nhánh.



**Một là;** Quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về pháp luật BHLĐ, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động. Gắn việc phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh với việc phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức tốt phong trào thi đua giữa các Cụm, Tổ sản xuất về tổ chức xây dựng mô hình thí điểm công tác an toàn vệ sinh lao động, và nơi làm việc "Xanh - Sạch - Đẹp".

**Hai là;** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ công nhân viên trong Chi nhánh trong việc thực hiện ATVSLĐ, đảm bảo sức khỏe, tính mạng cho người lao động trong quá trình lao động sản xuất bằng những hình thức: Tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật lao động, về ATVSLĐ, PCCC, Hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi. Tổ chức xây dựng thí điểm và nhân rộng góc bảo hộ lao động ở các vị trí làm việc nhằm giúp người lao động có điều kiện tiếp cận thường xuyên và tìm hiểu chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, những quy định về ATVSLĐ, các quy tắc vận hành, sử dụng máy móc, thiết bị sản xuất, ưu tiên các giải pháp tuyên truyền nhằm tiếp cận nhanh, hiệu quả đối với người lao động để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác an toàn vệ sinh lao động.

**Ba là;** Xây dựng chuyên đề từng tháng, từng quý, triển khai, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kế hoạch; và các quy định việc thực hiện về BHLĐ, và an toàn lao động ở các vị trí làm việc, ngoài kế hoạch kiểm tra định kỳ phải thường xuyên kiểm tra đột xuất, kiểm tra chéo để nắm bắt, phát hiện kịp thời các công trình, vị trí làm việc không đảm bảo an toàn trong lao động, hoặc nguy cơ mất an toàn trong lao động sản xuất, để có biện pháp phòng ngừa, khắc phục và xử lý kịp thời. Luôn đảm bảo môi trường lao động an toàn, không để xảy ra tai nạn lao động.

**Bốn là;** Chỉ đạo công đoàn bộ phận quan tâm nâng cao năng lực hoạt động cho cán bộ công đoàn trong công tác tham gia xây dựng quy định, kế hoạch về ATVSLĐ, các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp tới người lao động; phát triển và bồi dưỡng đội ngũ an toàn vệ sinh viên, mạng lưới an toàn vệ sinh viên hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng công tác bảo đảm ATVSLĐ, giảm thiểu tình trạng mất ATLĐ tại nơi sản xuất.

**Năm là;** Xây dựng các phong trào thi đua đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất, công tác dân vận khéo: phát động phong trào "Dòng sông không rác thải"; "Chủ nhật xanh". Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền các giải pháp để giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ môi trường qua kênh thông tin đại chúng, thông tin cơ sở. Nâng cao hiệu lực và tăng cường sự quản lý của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường.

### **2.2.2. Hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh lao động Chi nhánh.**



Mạng lưới ATVSLĐ Chi nhánh hoạt động theo điều 74 Luật an toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam khóa XIII, kỳ họp thứ 9 thông qua và pháp luật có liên quan.

Mạng lưới ATVSLĐ có chức năng nhiệm vụ: Quản lý và triển khai kế hoạch công tác an toàn vệ sinh lao động của tiểu ban ATVSLĐ Chi nhánh đến người lao động (NLĐ). Mỗi tổ trạm bơm, tổ sản xuất có 01 an toàn - vệ sinh viên là tổ trưởng và các tổ viên kiêm nhiệm trong giờ làm việc. Trước hết phải khẳng định mạng lưới An toàn vệ sinh viên (ATVSV) có vị trí quan trọng trong công tác an toàn vệ sinh lao động, là lực lượng nòng cốt thực hiện chức năng đôn đốc, nhắc nhở, giám sát phòng ngừa, ngăn chặn tai nạn lao động xảy ra tại nơi sản xuất.

Nhiệm vụ của ATVSV trong công việc hàng ngày:

**Một là;** ATVSV Phải am hiểu chuyên môn, kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động; gương mẫu, tích cực hướng dẫn người lao động trong tổ sản xuất chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn - vệ sinh lao động, Phải giành thời gian kiểm tra trước và sau giờ làm việc cụ thể: Kiểm tra việc thực hiện các nội quy, quy định công nhân lao động trong tổ kiểm tra tình trạng an toàn công trình, máy móc thiết bị dụng cụ kỹ thuật, dụng cụ an toàn, hệ thống điện nơi mình làm việc, thực hiện quy trình, quy phạm an toàn khi làm việc.

**Hai là;** Hàng tuần duy trì việc đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ trong tổ. Kịp thời yêu cầu người lao động trong ca sản xuất khắc phục tình trạng vệ sinh công nghiệp, vệ sinh nơi làm việc chưa đạt yêu cầu. Sau mỗi ca làm việc An toàn viên phải kiểm tra người lao động trong tổ việc thực hiện nghiêm công tác vệ sinh công nghiệp, sắp xếp dụng cụ làm việc vào vị trí. Kiểm tra lại toàn bộ tình trạng an toàn của các máy, thiết bị, vật tư, hệ thống điện trong trạm bơm hoặc các công trình vận hành khác trước khi bàn giao cho ca sau; ghi sổ theo dõi tình hình an toàn vệ sinh lao động. Khi bàn giao cho ca sau cả 2 ca đều phải kiểm tra hiện trạng công trình phải ký vào sổ bàn giao ca. Xây dựng được môi trường làm việc an toàn, lành mạnh góp phần hạn chế thấp nhất những sự cố, tai nạn lao động đáng tiếc xảy ra sẽ giúp cho người lao động yên tâm làm việc, bảo vệ sức khỏe cho người lao động nhằm góp phần giúp cho doanh nghiệp phát triển lâu dài, bền vững và lao động sản xuất đạt hiệu quả cao.

**Ba là;** Giám sát việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy trình, nội quy an toàn - vệ sinh lao động, phát hiện những thiếu sót, vi phạm về an toàn - vệ sinh lao động của người lao động trong tổ, phát hiện những trường hợp mất an toàn của máy móc, thiết bị, công trình. Kịp thời tham gia, kiến nghị với Tổ trưởng, Cụm trưởng hoặc những người quản lý về những vấn đề liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động, việc thực hiện các chế độ đối với người lao động. Thông báo đến công nhân lao động trong tổ về những hiện tượng thiếu an



toàn, những vi phạm quy trình, quy phạm, những tai nạn lao động, sự cố xảy ra trong Chi nhánh cũng như toàn Công ty, để người lao động biết và rút kinh nghiệm để nâng cao ý thức trong việc chấp hành công tác ATVS lao động.

**Bốn là;** Tham gia xây dựng kế hoạch, phương án trong công tác ATVSLĐ, tham gia hướng dẫn biện pháp làm việc an toàn trong lao động đối với người lao động mới đến làm việc tại Tổ. Kiến nghị với Tổ trưởng, Cụm trưởng hoặc cấp trên thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hộ lao động, biện pháp bảo đảm an toàn - vệ sinh lao động và khắc phục kịp thời những hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh của máy, thiết bị và nơi làm việc. Trong quá trình kiểm tra nơi làm việc nếu thấy nơi làm việc không đảm bảo an toàn có nguy cơ trực tiếp gây sự cố, tai nạn lao động, hoặc người lao động không chấp hành tốt quy định về bảo hộ lao động thì yêu cầu người lao động trong tổ ngừng làm việc để khắc phục sự cố và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trong lao động sản xuất.

**Năm là;** Mạng lưới an toàn vệ sinh lao động tổ chức thực hiện công tác đánh giá kết quả hoạt động cũng như tập hợp ý kiến, kiến nghị của người lao động về những vấn đề liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động 1 tuần 1 lần, để kịp thời thông báo đến người lao động về những vấn đề liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động và nhắc nhở để người lao động rút kinh nghiệm, thường xuyên phát hiện kịp thời những hiện tượng mất an toàn trong sản xuất, kiến nghị với người quản lý các biện pháp khắc phục sự cố, loại trừ nguy cơ gây tai nạn lao động và nâng cao ý thức trong lao động sản xuất.

### **2.2.3. Trách nhiệm của người lao động.**

Người lao động là người trực tiếp làm việc tiếp xúc với các yếu tố có thể xảy ra mất an toàn trong lao động sản xuất, vì vậy cần phải nghiêm túc thực hiện các trách nhiệm sau:

+ Chấp hành nội quy, quy trình và biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; tuân thủ các giao kết về an toàn, vệ sinh lao động trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

+ Phải tham gia huấn luyện an toàn, ứng cứu linh hoạt, tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức, kỹ năng về các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc; sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ cá nhân đã được trang cấp, các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc trong quá trình thực hiện các công việc, nhiệm vụ được giao.

+ Báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp, chủ động tham gia cấp cứu, khắc phục sự cố, tai nạn lao động theo phương án xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp hoặc khi có lệnh của người sử dụng lao động hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.



+ Nâng cao ý thức trong việc chấp hành và thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động

+ Thông báo với chính quyền địa phương để có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi gây mất an toàn vệ sinh lao động và gây ô nhiễm môi trường.

### **3. Phần kết luận.**

“*An toàn để Lao động, Lao động phải An toàn*” phát huy phong trào thi đua gìn giữ khuôn viên nơi làm việc luôn “*xanh-sạch-đẹp*”; là nội quy chỉ đạo xuyên suốt quá trình hoạt động phục vụ sản xuất kinh doanh của Chi nhánh.

Lao động có năng xuất chất lượng, hiệu quả là nhân tố quyết định hình thái phát triển của Công ty và điều này không tách rời cách thức lao động an toàn và môi trường lao động trong lành.

Người lao động khi làm việc sẽ chịu tác động của các yếu tố điều kiện lao động, trong đó có những yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại gây bất lợi cho bản thân người lao động, có thể gây ra tai nạn lao động, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người lao động. Do đó cần phải nắm vững kiến thức, kỹ năng về các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc để bảo vệ tránh những tác động của các yếu tố mất an toàn.

Tiểu ban an toàn phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ. Việc kiểm tra công tác ATVSLĐ thực tế là một cách làm hiệu quả nhằm nhận diện, xác định và có biện pháp xử lý đối với các mối nguy hại tiềm tàng tại nơi làm việc trước khi những nguy cơ này gây ảnh hưởng xấu đến tình trạng an toàn cho công trình và sức khỏe của người lao động. Từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc chấp hành các quy phạm, quy trình kỹ thuật an toàn, khắc phục các thói quen, nếp suy nghĩ thiếu trật tự, thiếu vệ sinh, tiềm ẩn các nguy cơ mất an toàn đối với thiết bị và con người, luôn đảm bảo các yêu cầu về an toàn - vệ sinh lao động là một trong những nhiệm vụ trọng yếu để đẩy mạnh sản xuất và tăng năng xuất lao động.

#### **3.1. Ý nghĩa về giải pháp nâng cao chất lượng ATVSLĐ:**

Thực hiện tốt ATVSLĐ và bảo hộ lao động sẽ mang lại lợi ích kinh tế rõ rệt, sản xuất có năng suất cao, hiệu quả, giảm chi phí do hư hỏng trang thiết bị, công trình và chi phí thiệt hại do tai nạn lao động.v.v...

Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động, giúp giảm các tai nạn lao động đến mức thấp nhất làm cho người lao động yên tâm làm việc, giúp người sử dụng lao động tránh được các thiệt hại về vật chất và đáp ứng tiến độ công việc trong lao động sản xuất.

Cải thiện điều kiện, môi trường lao động: Khi mọi thứ đều được an toàn, thì tâm trạng làm việc của người lao động sẽ thoải mái dẫn đến môi trường lao động thoải mái và tốt hơn cũng giúp công việc tiến triển tốt.



Phòng chống tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho con người trong lao động, việc kiểm tra sức khỏe định kỳ giúp người lao động sớm phát hiện để bồi dưỡng hồi phục kịp thời và duy trì sức khỏe, khả năng lao động.

Công tác kiểm tra an toàn VSLĐ phải thường xuyên là để đảm bảo cho người lao động được an toàn, được an tâm khi lao động sản xuất. Việc kiểm tra an toàn VSLĐ để nắm bắt thông tin kịp thời về các công trình, vị trí làm việc không đảm bảo an toàn trong lao động, hoặc nguy cơ mất an toàn trong lao động sản xuất, để có biện pháp phòng ngừa, khắc phục và xử lý kịp thời, giảm thiểu được các tai nạn gây thiệt hại về người và vật chất.

### **3.2. Những kiến nghị, đề xuất.**

Nâng cao vai trò trách nhiệm của tổ chức Công đoàn từ cấp Công đoàn bộ phận đến Công đoàn cơ sở trong công tác ATVSLĐ.

Tích cực tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động để kịp thời phát hiện các vi phạm, sai phạm, các nguy cơ mất an toàn, vệ sinh lao động, từ đó khắc phục kịp thời các vi phạm, nguy cơ mất an toàn lao động để ngăn ngừa sự cố, tai nạn lao động, bảo đảm an toàn và sức khỏe cho người lao động nhằm góp phần hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lao động sản xuất đạt hiệu quả cao./.

*Thanh Hóa, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**TÁC GIẢ**



**Nguyễn Thị Thoan**